



DỰ ÁN HỖ TRỢ CHÍNH SÁCH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ CỦA CHÂU ÂU

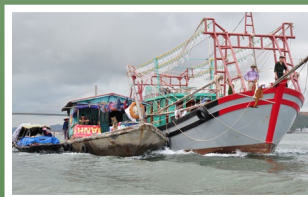
# EU-MUTRAP

## Bản tin



This project is funded by the European Union

### KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ Ở VIỆT NAM



### DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THÔNG TƯ QUY ĐỊNH VIỆC CHỨNG NHẬN, XÁC NHẬN THỦY SẢN KHAI THÁC

# GIỚI THIỆU TÓM TẮT DỰ ÁN EU-MUTRAP

## TỔ CHỨC TÀI TRỢ CHÍNH

Liên minh châu Âu

## CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Bộ Công Thương

## NGÂN SÁCH

16,5 triệu Euro, trong đó Liên minh châu Âu tài trợ 15 triệu Euro, Chính phủ Việt Nam đóng góp 1,5 triệu Euro

## THỜI GIAN THỰC HIỆN DỰ ÁN

Từ tháng 9 năm 2012 đến tháng 1 năm 2018

## MỤC TIÊU TỔNG THỂ CỦA DỰ ÁN

Hỗ trợ Việt Nam hội nhập sâu hơn vào hệ thống thương mại toàn cầu, ASEAN và hợp tác tiểu vùng, tăng cường quan hệ thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu, tối đa hóa lợi ích của quá trình phát triển kinh tế, bao gồm tăng trưởng kinh tế toàn diện và xóa đói giảm nghèo

## MỤC TIÊU CỤ THỂ CỦA DỰ ÁN

Hỗ trợ Bộ Công Thương tiến hành thuận lợi hóa thương mại quốc tế và đầu tư thông qua việc tăng cường năng lực hoạch định chính sách, tham gia vấn chính sách, đàm phán và thực thi các cam kết liên quan, đặc biệt là trong quan hệ với Liên minh châu Âu

## CÁC KẾT QUẢ CHÍNH DỰ KIẾN CỦA DỰ ÁN

- 1** Tăng cường quan hệ thương mại, đầu tư giữa EU và Việt Nam thông qua đối thoại và hợp tác, đàm phán và thực thi một hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và EU.
- 2** Nâng cao năng lực thể chế trong đàm phán và thực thi các cam kết thương mại đa phương, khu vực và tiểu khu vực.
- 3** Cải thiện khuôn khổ chính sách về đầu tư, tập trung vào các vấn đề xã hội và môi trường trong các chính sách và pháp luật liên quan đến thương mại và đầu tư.
- 4** Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin, quy định và cơ hội thị trường liên quan đến cam kết thương mại và đầu tư quốc tế của Việt Nam; tăng cường sự tham gia của các bên liên quan vào quá trình xây dựng chính sách thương mại và đầu tư; và nâng cao năng lực của doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm đáp ứng các quy định tiếp cận thị trường của châu Âu.
- 5** Hỗ trợ đối thoại EU-Việt Nam trong các nội dung kinh tế của Hiệp định đối tác và hợp tác toàn diện (PCA), và dành sự hỗ trợ linh hoạt để giải quyết các vấn đề thương mại quan trọng, cấp thiết.

## TRONG SỐ NÀY

<b>3</b>	<b>SỰ KIỆN</b>	<b>11</b>
<b>3</b>	Khuyến nghị chính sách quản lý và phát triển nông nghiệp hữu cơ ở Việt Nam	
<b>5</b>	Góp ý Dự thảo sửa đổi, bổ sung Thông tư quy định việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác	
<b>6</b>	Phổ biến Luật Quản lý ngoại thương năm 2017	
<b>7</b>	Ứng dụng công nghệ kết thông tin xúc tiến thương mại quốc gia	
<b>8</b>	<b>KHÓA ĐÀO TẠO CỦA EU-MUTRAP</b>	
<b>8</b>	Nâng cao năng lực cạnh tranh và giảm thiểu rủi ro đối với các hợp đồng xuất nhập khẩu thủy sản	
<b>9</b>	Nâng cao kiến thức và kỹ năng hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ hiệp hội ngành hàng	
	■ Các loại chứng nhận tự nguyện và qui định nhập khẩu thủy sản để đáp ứng thị trường EU	<b>11</b>
	□ <b>HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU DỰ ÁN</b>	<b>12</b>
	□ <b>GIỚI THIỆU ẨM PHẨM MỚI</b>	<b>13</b>
	■ Cập nhật và nâng cấp khung khổ quy định về dư lượng kháng sinh và hóa chất hợp pháp của Việt Nam	<b>13</b>
	■ Chính sách của EU về chứng nhận thủy sản và đề xuất các giải pháp hỗ trợ áp dụng chứng nhận tại Việt Nam	<b>14</b>
	□ <b>BẢN TIN THƯƠNG MẠI CỦA ỦY BAN CHÂU ÂU</b>	<b>15</b>
	□ <b>NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI</b>	<b>16</b>
	■ Xuất khẩu rau quả của Việt Nam vào thị trường EU	<b>16</b>

Bản tin của Dự án EU-MUTRAP được Liên minh châu Âu tài trợ. Các bài và tin trong Bản tin không phản ánh quan điểm của Liên minh châu Âu và Bộ Công Thương

# SỰ KIỆN

## Khuyến nghị chính sách để quản lý phát triển nông nghiệp hữu cơ



Từ trái sang phải: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Phó Cục trưởng Cục chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ NN&PT NT), Ông Hà Phúc Mịch - Chủ tịch Hiệp hội Nông nghiệp hữu cơ, Bà Trần Thị Hải Yến - Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Bộ NN&PT NT

**T**rong thời gian qua, diện tích nuôi trồng hữu cơ của nước ta ngày càng tăng. Năm 2015 diện tích nuôi trồng hữu cơ ước đạt 76 nghìn ha, tăng 3,6 lần so với năm 2010. Hiện nay, nhiều doanh nghiệp đã tăng cường đầu tư vào sản xuất nông nghiệp hữu cơ (NNHC), nhiều hộ nông dân cũng đã nắm bắt cơ hội của sản phẩm hữu cơ, đã liên kết hình thành tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp hữu cơ tự nguyện. Tuy nhiên, trên thị trường hiện

nay cũng xuất hiện nhiều loại sản phẩm đóng gói thực phẩm hữu cơ, không đáp ứng các yêu cầu an toàn thực phẩm khiến cho tâm lý người tiêu dùng hoang mang.

Ngày 31/8, tại Hà Nội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Dự án EU-MUTRAP tổ chức Hội thảo khuyến nghị chính sách quản lý và phát triển nông nghiệp hữu cơ. Hội thảo nhằm lấy kiến của các chuyên gia, nhà sản xuất, doanh nghiệp liên quan đến nông nghiệp

hữu cơ, giúp cho việc xây dựng dự thảo Nghị định về sản xuất NNHC trình Chính phủ phê duyệt.

Theo đánh giá của các chuyên gia, hiện nhu cầu sản phẩm hữu cơ ngày càng tăng, trong khi chưa có văn bản quy phạm pháp luật nào dành riêng quản lý lĩnh vực này. Do đó, việc xây dựng Dự thảo Nghị định về nông nghiệp hữu cơ là hết sức cần thiết, tạo điều kiện cho phát triển nông nghiệp hữu cơ ở Việt Nam đi đúng hướng, tạo



niềm tin cho người sản xuất, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Ông Nguyễn Xuân Hồng - nguyên Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật (Bộ NN&PTNT)- đánh giá: nông nghiệp hữu cơ là hướng đi có tiềm năng và lợi thế đối với nông nghiệp Việt Nam. Theo Liên đoàn các phong trào hữu cơ quốc tế (IFOAM), hiện Việt Nam được xếp thứ 51/179 quốc gia có tiềm năng sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ đã được tiêu thụ trên cả thị trường trong và ngoài nước. Tuy nhiên, việc phát triển nông nghiệp hữu cơ của Việt Nam còn hạn chế do nhiều nguyên nhân. Một trong những nguyên nhân quan trọng là Việt Nam chưa có chính sách và pháp luật để thúc đẩy phát triển nông nghiệp hữu cơ.

Tại Hội thảo, các chuyên gia đã tập trung rà soát, đề xuất sửa đổi tiêu chuẩn về hướng dẫn sản xuất, chế biến, ghi nhãn và tiếp thị thực phẩm được sản xuất theo phương pháp hữu cơ và một số nội dung liên quan đến quy hoạch và bảo vệ đất, nguồn nước hiện chưa hoặc ít

bị ô nhiễm và còn thích hợp cho sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo hướng hàng hóa. Ngoài ra, cần định ra cách thức quản lý chặt chẽ hoạt động sản xuất, kinh doanh và chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, giúp người tiêu dùng yên tâm, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường.

Nhiều đại biểu cho rằng, trước mắt cần rà soát, hoàn thiện hành lang pháp lý cho sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Trong Dự thảo Nghị định sản xuất nông nghiệp hữu cơ cần phải đưa ra các tiêu chí cho các tổ chức chứng nhận và những tiêu chuẩn để sản phẩm được chứng nhận là sản phẩm hữu cơ.

Dự thảo Nghị định cũng cần bảo vệ được quyền lợi cho người sản xuất hữu cơ chân chính và bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng, thương hiệu uy tín của sản phẩm NNHC Việt Nam.

Hiện nay, do đảm bảo cung cấp được các sản phẩm tốt hơn cho sức khỏe con người và cho xã hội, các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ đang

là xu hướng phát triển và sẽ phát triển nhanh trong thời gian tới. Sản xuất nông nghiệp hữu cơ phù hợp với chủ trương tái cơ cấu của ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững, thân thiện với môi trường, nâng cao giá trị gia tăng, hướng tới xuất khẩu, góp phần định vị và nâng cao thương hiệu sản phẩm nông nghiệp Việt Nam trên bản đồ nông nghiệp thế giới. Hội thảo thực sự có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển nông nghiệp hữu cơ ở Việt Nam.

# Góp ý về dự thảo sửa đổi, bổ sung thông tư quy định việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác



**T**rong những năm vừa qua, Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành một số Thông tư quy định chứng nhận và xác nhận thủy sản khai thác.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, đã xuất hiện các vướng mắc trong quản lý và thực hiện. Ngoài ra, Việt Nam cần đáp ứng khuyến nghị của Tổng vụ Hàng hải và Nghề cá châu Âu (EU - DG MARE) về kiểm soát khai thác thủy sản IUU tại Việt Nam. Tổng cục Thủy sản đã dự thảo sửa đổi, bổ sung các Thông tư trước đây quy định việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác. Ngày 31/8/2017, tại Nha Trang, Dự án EU-MUTRAP đã hỗ trợ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức Hội thảo nhằm lấy ý kiến góp ý bản Dự thảo của Tổng Cục Thủy sản.

Theo ông Phạm Ngọc Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Khai thác thủy sản, Tổng Cục Thủy sản, việc sửa đổi các Thông tư trước đây phải phù hợp đáp ứng hài hòa với đặc điểm của nghề cá Việt Nam và tình hình thực tế triển khai thực hiện tại các địa phương và doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản, giảm thiểu về thời gian và chi phí liên quan đến thẩm định xác nhận, chứng nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản xuất khẩu.

Tại Hội thảo, ông Sean P Marriot, chuyên gia của Dự án EU-MUTRAP trình bày các điểm chính về Quy định về IUU của EU. Quy định về IUU được EU ban hành nhằm phòng ngừa các hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không có báo cáo và không được quản lý. Ông Marriot cũng làm rõ quá trình kiểm soát thủy sản nhập vào thị trường EU.

Cũng tại Hội thảo, nhiều đại biểu đã góp nhiều ý kiến cho bản Dự thảo. Các ý kiến tập trung vào những nội dung cụ thể: yêu cầu ghi nhật ký khai thác; chế tài đối với các chủ tàu, thuyền trưởng không tuân thủ quy định; phân định trách nhiệm của các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và ngư dân....

Những góp ý tại Hội thảo đã được Tổ soạn thảo ghi nhận trong việc chỉnh sửa Thông tư, nhằm đảm bảo thuận lợi cho công tác quản lý của các Cơ quan quản lý, đơn vị liên quan và đáp ứng lợi ích của doanh nghiệp và ngư dân, phù hợp với thông lệ quốc tế.

## Phổ biến luật quản lý ngoại thương



Ông Nguyễn Sinh Nhật Tân - Vụ trưởng Vụ Pháp chế (Bộ Công Thương) khai mạc Hội nghị

**N**gày 12 tháng 6 năm 2017, Quốc hội đã thông qua Luật Quản lý ngoại thương bao gồm 8 chương, 113 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Nội dung Luật phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế nhưng cũng đảm bảo cho các cơ quan quản lý nhà nước có đầy đủ các công cụ điều hành một cách linh hoạt trên tinh thần cải cách thủ tục hành chính.

Luật Quản lý ngoại thương đề cập khá nhiều nội dung khác nhau: quy định các trường hợp hàng hóa bị áp dụng các biện pháp cấm nhập khẩu; tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; hạn chế xuất khẩu, hạn chế nhập khẩu; hạn ngạch xuất khẩu, hạn ngạch nhập khẩu; hạn ngạch thuế quan xuất khẩu, hạn ngạch thuế quan nhập khẩu; chỉ định cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu; chứng nhận xuất xứ hàng hóa; kiểm tra xuất xứ hàng hóa; chống bán phá giá...

Trong các ngày 22, 28 và 29/9/2017, tại Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh và TP. Đà Nẵng, Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương phối hợp với Dự án EU-MUTRAP tổ chức hội nghị Phổ biến Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và những định hướng, nội dung cơ bản của một số văn bản hướng dẫn. Hội nghị nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan tổ chức và cá nhân về Luật Quản lý ngoại thương, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

Phát biểu tại Hội nghị, ông Nguyễn Sinh Nhật Tân, Vụ trưởng Vụ Pháp chế - cho biết, trong nhiều năm qua, Việt Nam đã liên tục cải thiện chính sách, công cụ pháp luật để thực hiện quản lý ngoại thương phù hợp với điều kiện hội nhập. Công tác quản lý nhà nước về ngoại thương ngày càng chặt chẽ, thông suốt, minh bạch, hiệu quả hơn.

Cụ thể, Luật Quản lý ngoại thương điều chỉnh chủ yếu công tác quản

lý nhà nước về ngoại thương, bao gồm: Các biện pháp quản lý, điều hành hoạt động ngoại thương có liên quan đến mua bán hàng hóa quốc tế; không điều chỉnh, can thiệp vào các hoạt động cụ thể của thương nhân, giữa các thương nhân với nhau; đối tượng điều chỉnh là hàng hóa, không điều chỉnh đối tượng dịch vụ. Luật cũng quy định rõ là phải đảm bảo hài hòa, lồng ghép giữa hai nguyên tắc cơ quan nhà nước chỉ được làm pháp luật cho phép và thương nhân được kinh doanh tất cả những gì pháp luật không cấm.

Bên cạnh đó Luật cũng đã dự kiến việc đảm bảo sự linh hoạt trong điều hành khi có quy định về việc tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu có thời hạn. Do có tính thời điểm rất cao nên việc áp dụng biện pháp tạm ngừng xuất khẩu, nhập khẩu phải được quyết định theo một quy trình nhanh nhằm kịp thời bảo vệ lợi ích công cộng. Và thẩm quyền quyết định hàng hóa thuộc diện tạm ngừng có thời hạn được giao cho Bộ trưởng Bộ Công Thương...

Cùng với đó, Luật cũng quy định về việc doanh nghiệp được tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo các Hiệp định thương mại tự do mới được ký kết như Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA).

Tại Hội nghị, các đại biểu đã đánh giá cao những đổi mới trong Luật Quản lý ngoại thương. Ngoài ra, có một số ý kiến cho rằng nhiều điều trong Luật cần được làm sáng tỏ trong các văn bản hướng dẫn thi hành luật. Đại diện Bộ Công Thương đã ghi nhận những phát biểu. Những ý kiến này là cơ sở để Bộ Công Thương đề xuất với Chính phủ ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, tạo thuận lợi cho các cơ quan quản lý và doanh nghiệp trong việc thực thi Luật trong năm 2018.



# Ứng dụng công nghệ kết nối thông tin xúc tiến thương mại quốc gia

Năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 228/QĐ-TTg phê duyệt Đề án nâng cao năng lực công tác thông tin xúc tiến thương mại giai đoạn 2016 - 2020. Một số nội dung quan trọng của Đề án là đổi mới phương thức thực hiện thông tin xúc tiến thương mại và đa dạng hóa, nâng cao chất lượng thông tin xúc tiến thương mại.

Để triển khai Đề án, Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương đề xuất Dự án xây dựng ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) kết nối thông tin mạng lưới xúc tiến thương mại (XTTM) quốc gia. Mục tiêu của dự án là xây dựng và vận hành thông suốt hệ thống cơ sở dữ liệu và liên kết trao đổi thông tin xúc tiến thương mại quốc gia; chuẩn hóa các chương trình đào tạo, sổ tay nghiệp vụ XTTM.

Ngày 20/9 tại Hà Nội, Cục Xúc tiến thương mại phối hợp với Dự án EU-MUTRAP tổ chức Hội thảo góp ý nội dung xây dựng ứng dụng CNTT kết nối thông tin mạng lưới XTTM quốc gia.

Theo bà Doãn Thị Thu Thủy - hàm Phó Cục trưởng Cục XTTM, Đề án góp phần triển khai các mục tiêu phát triển thị trường, hàng hóa xuất nhập khẩu, củng cố và mở rộng thị trường trong nước, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, cũng như tiêu thụ hàng hóa, tăng cường kết nối cung cầu hàng hóa theo các chiến lược, đề án đã được phê duyệt. CNTT giúp cho việc liên kết thông tin của các tổ chức XTTM một cách thống nhất, chính xác, kịp thời, hiệu quả và tiết kiệm.

Hiện nay chưa có thông tin liên kết giữa nhà phân phối và người tiêu dùng. Chính vì vậy cần thiết phải có

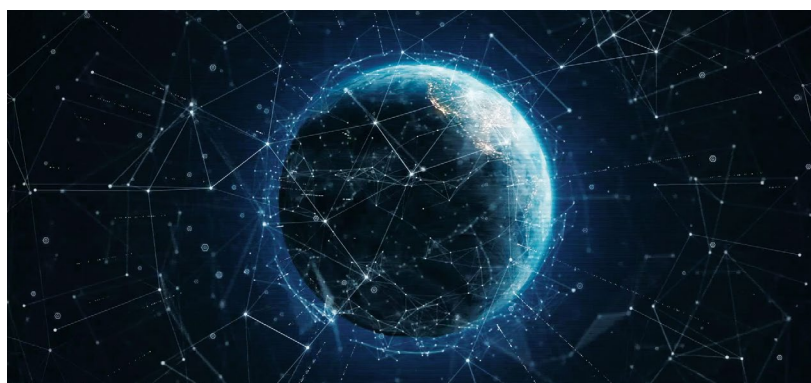


Ông Phạm Việt Đức, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin xúc tiến thương mại (INTEC), Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương) trình bày giải pháp kết nối thông tin mạng lưới xúc tiến thương mại quốc gia

riêng một hệ thống nhằm kết nối các doanh nghiệp, người tiêu dùng trong cùng một mạng lưới, dưới sự giám sát của Cục XTTM.

Ông Phạm Việt Đức, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng CNTT XTTM (INTEC) - Cục XTTM cho biết, sau khi hoàn thiện, hệ thống thông tin XTTM sẽ giảm thiểu các khâu trung gian, tạo thuận lợi với chi phí thấp nhất cho việc tiếp cận thông tin cho cộng đồng doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ; loại bỏ sự trùng lặp và thiếu cập nhật, sát với nhu cầu của tổ chức, doanh nghiệp...

Ông Đức đề xuất, hệ thống thông tin XTTM sau khi được đầu tư nên sớm triển khai thu phí cung cấp dịch vụ, hướng đến tăng chất lượng dịch vụ thông tin và đáp ứng đúng với nhu cầu. Hiện nay, Việt Nam chưa thu bất kỳ loại phí nào liên quan đến cung cấp thông tin về XTTM ở trong nước và nước ngoài, mọi thông tin cung cấp đều được miễn phí. Tuy nhiên, một số quốc gia mà năng lực công tác thông tin XTTM phát huy được hiệu quả đều có thu phí cho hoạt động này, có thể ở từng khâu nhất định./.



# KHÓA ĐÀO TẠO CỦA EU-MUTRAP

Nâng cao năng lực cạnh tranh và giảm thiểu rủi ro đối với các hợp đồng xuất nhập khẩu thủy sản



điểm mới về luật áp dụng cho hợp đồng xuất nhập khẩu.

Ngoài ra, các giảng viên cũng chia sẻ kinh nghiệm về cách thực hiện các giao dịch điện tử và tìm hiểu đối tác; các tình huống tranh chấp thực tiễn về vận đơn; giải quyết tranh chấp hợp đồng xuất nhập khẩu thủy sản bằng trọng tài.

Các học viên đều đánh giá rằng khóa học thực sự thiết thực và hữu ích đối với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thủy sản.

**T**rong thời gian qua, không ít doanh nghiệp thủy sản gặp rủi ro liên quan đến hợp đồng xuất nhập khẩu. Các điều khoản ràng buộc không rõ ràng, còn nhiều lỗ hổng trong hợp đồng, tạo ra các rủi ro ảnh hưởng đến quyền lợi của doanh nghiệp. Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, doanh nghiệp sẽ thiệt hại về kinh tế và nhân lực xử lý.

Trong các ngày 04-05 tại Tp. Cà Mau và 07-08/8/2017 tại Tp. Nha Trang, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP), với sự tài trợ của Dự án EU-MUTRAP đã tổ chức đào tạo

“Nâng cao năng lực cạnh tranh và giảm thiểu rủi ro đối với các hợp đồng xuất nhập khẩu thủy sản”.

Giảng viên chính của khóa đào tạo là các trọng tài viên của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC).

Học viên được cung cấp những kiến thức pháp lý cơ bản về đàm phán, ký kết hợp đồng xuất nhập khẩu; cách phát hiện số rủi ro pháp lý và kỹ năng soạn thảo một số điều khoản hợp đồng quan trọng để kiểm soát và phòng ngừa rủi ro; cách giải quyết một số tình huống tranh chấp; các



# Nâng cao kiến thức và kỹ năng hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ hiệp hội ngành hàng

**K**hóa đào tạo do Trung tâm Hỗ trợ hội nhập WTO TP. Hồ Chí Minh phối hợp với Dự án EU-MUTRAP tổ chức tại Tp. Hồ Chí Minh trong các ngày 9, 10, 16 và 17/8/2017.

Khóa đào tạo tập trung vào các nội dung chính sau:

## 1. Hội nhập kinh tế quốc tế và các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam tham gia

Việt Nam thực hiện chính sách đổi mới vào năm 1986, từ năm 1989 Việt Nam thực sự mở cửa trong quan hệ thương mại với các nước trên thế giới: trở thành thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1995, trở thành thành viên chính thức của Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) năm 1998.

Vào năm 2000, Việt Nam ký Hiệp định Thương mại Song phương (BTA) với Hoa Kỳ, hiệp định được xem là nền tảng quan trọng, tạo cơ sở cho việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Năm 2007, sau khi trở thành thành viên thứ 150 của WTO, Việt Nam đã chủ động tham gia đàm phán và ký kết hàng loạt các Hiệp định thương mại tự do (FTA). Hiện nay

Việt Nam đã có 16 FTA với hơn 50 quốc gia phát triển trên thế giới, trong đó có 11 hiệp định đã được thực thi hoặc đang trong giai đoạn phê chuẩn, 5 hiệp định vẫn đang trong quá trình đàm phán.

## 2. Quy tắc xuất xứ và phương thức vận dụng quy tắc xuất xứ để hưởng ưu đãi thuế quan trong các FTA

Để hưởng được ưu đãi thuế quan trong các FTA, hàng hóa xuất khẩu phải đáp ứng đầy đủ quy tắc xuất xứ được thiết kế riêng cho mỗi FTA. Nếu quy tắc xuất xứ được đàm phán theo hướng linh hoạt, doanh nghiệp sẽ dễ dàng đáp ứng các tiêu chí xuất xứ và hưởng ưu đãi thuế quan từ hiệp định. Ngược lại, khi quy tắc xuất xứ được quy định chặt chẽ, như trong các FTA thế hệ mới (chẳng hạn TPP, EVFTA) doanh nghiệp cần tập trung tìm kiếm giải pháp để nâng cao giá trị gia tăng trong thành phẩm xuất khẩu, tìm kiếm nguồn nguyên phụ liệu từ các quốc gia thành viên của hiệp định, giúp tăng cường trao đổi nội khối và giảm phụ thuộc nguồn cung từ các quốc gia không tham gia hiệp định.

## 3. Cách thức nghiên cứu và tiếp cận thị trường nước ngoài thông qua các công cụ trực tuyến

Các giảng viên đã trình bày kỹ năng phân tích và tiếp cận thị trường nước ngoài thông qua một số công cụ trực tuyến: Trade Map; Trade Competitiveness Map; Market Access Map; Standards Map. Các công cụ này được xây dựng và cung cấp bởi Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) - cơ quan trực thuộc Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và Diễn đàn Liên hiệp quốc về thương mại và phát triển (UNCTAD).

## 4. Quy định về rào cản kỹ thuật (TBT) và vấn đề vệ sinh dịch tễ, kiểm dịch động thực vật (SPS) trong các FTA Việt Nam tham gia

Đối với rào cản TBT, một số mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường EU như dệt may, da giày, sản phẩm nhựa, sản phẩm gỗ, điện - điện tử, nông - thủy sản... được yêu cầu không sử dụng các loại hóa chất bị cấm và phải đáp ứng dư lượng hóa chất tối đa được phép tồn tại trong sản phẩm; yêu cầu về đóng gói sản phẩm; đánh giá sự phù hợp và phải có gắn dấu CE. Ngoài ra, doanh nghiệp xuất khẩu cũng cần quan tâm những yêu cầu liên quan thực hiện bảo tồn, bảo vệ môi trường và kinh doanh phát triển bền vững.



Về các nội dung liên quan yêu cầu về vệ sinh dịch tễ, kiểm dịch động thực vật (SPS), các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông lâm thủy sản cần đáp ứng những yêu cầu đối với các nhà máy chế biến thực phẩm, các chỉ tiêu công bố chất lượng, quy định an toàn và đảm bảo truy xuất nguồn gốc, quá trình giám sát chất lượng an toàn sản phẩm, quy định về nhãn mác, bao bì đóng gói,...

### **5. Phòng vệ thương mại và vai trò của Hiệp hội/ hội ngành hàng trong việc ứng phó các vụ kiện về phòng vệ thương mại**

Các hiệp định FTA càng phổ biến, các vụ kiện về phòng vệ thương mại càng tăng. Hiệp hội/ Hội ngành hàng và doanh nghiệp cần trang bị cho mình những kiến thức về phòng vệ thương mại, nâng cao chuẩn mực kinh doanh phù hợp với các yêu cầu hội nhập.

Sau khóa đào tạo, Trung tâm WTO sẽ tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu trong thời gian tới.

## Các loại chứng nhận tự nguyện và qui định nhập khẩu thủy sản để đáp ứng thị trường EU

**K**hóa đào tạo đã được Dự án EU-MUTRAP hỗ trợ Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) tổ chức trong các ngày 22 - 26/9/2017 tại Tp. HCM và Tp. Cần Thơ.

Khóa đào tạo nhằm cung cấp thông tin về yêu cầu chứng nhận tự nguyện và qui định nhập khẩu đối với các sản phẩm thủy sản

đặt ra bởi thị trường EU ; Nhu cầu, hiện trạng và định hướng áp dụng chứng nhận của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu thủy sản Việt Nam.

Khóa đào tạo tập trung vào các nội dung chính: Các tiêu chuẩn tự nguyện đang áp dụng trong ngành thủy sản; Các tiêu chuẩn GFSI (Global Food Safety Initiative); Các tiêu chuẩn áp dụng cho vùng nuôi,

trại giống, vùng khai thác, nhà máy thức ăn; Các tiêu chuẩn áp dụng cho nhà máy chế biến thủy sản; Các tiêu chuẩn thuộc nhóm môi trường, trách nhiệm xã hội; Các yêu cầu, qui định chung của thủy sản nhập khẩu vào thị trường EU; và các yêu cầu, qui định riêng của thủy sản nhập khẩu vào các quốc gia thuộc EU.





# HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU DỰ ÁN

## Tiểu Dự án “Xúc tiến thương mại công bằng tại Việt Nam”



Ban Quản lý Tiểu Dự án “Xúc tiến thương mại công bằng tại Việt Nam” và đại diện các bên liên quan

Để Bế mạc Tiểu Dự án “Xúc tiến thương mại công bằng tại Việt Nam” đã được tổ chức ngày 28/8/2017. Viện Nghiên cứu và Phát triển Ngành nghề nông thôn Việt Nam (VIRI) là đơn vị chủ trì thực hiện tiểu dự án.

Sau ba năm nỗ lực hoạt động, Tiểu Dự án đã thành công tốt đẹp, đánh dấu chặng đường thúc đẩy thương mại công bằng tại Việt Nam:

- 12 đơn vị được hỗ trợ đạt chứng nhận thương mại công bằng;

- 333 doanh nghiệp được đào tạo về thương mại công bằng thông qua 10 khóa đào tạo và 10 chuyến tham quan học tập;

- Sản phẩm thương mại công bằng của Việt Nam được giới thiệu rộng rãi tại các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, 10 hội chợ trong nước và 5 hội chợ quốc tế;

- Kiến thức về thương mại công bằng được phổ biến sâu

rộng tới mọi đối tượng thông qua các tài liệu, tờ rơi, chương trình truyền hình, sự kiện, hội thảo, hội chợ;

- Tăng cường năng lực kinh doanh và doanh số bán hàng của nhiều doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Thêm nhiều chương trình hỗ trợ cộng đồng được thực hiện từ nguồn tiền phúc lợi thương mại công bằng của các đơn vị đạt chứng nhận thương mại công bằng.

# GIỚI THIỆU ẤN PHẨM MỚI

## Cập nhật và nâng cấp khung khổ quy định về dư lượng kháng sinh và hóa chất hợp pháp của Việt Nam (Báo cáo nghiên cứu)

**B**áo cáo tình hình xuất khẩu thủy sản Việt Nam vào EU, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc giai đoạn 2010 - 2015 cho biết: Trong tổng số 323 lô hàng bị cảnh báo, nguyên nhân nhiễm mối nguy hóa học là 204 lô (chiếm 63%). Trong đó, số lô bị cảnh báo do ô nhiễm môi trường (thủy ngân trong cá kiếm) là 52 lô (chiếm 15%), cá thịt đỏ bảo quản không đúng cách dẫn tới sinh Histamin là 14 lô (chiếm 6,5%), 138 lô (65,8%) còn lại là nhiễm dư lượng hóa chất, kháng sinh từ môi trường (Chloramphenicol, Nitrofurant, Malachite Green). Những số liệu này cho thấy: hóa chất, kháng sinh là nguyên nhân

chủ yếu làm cho sản phẩm thủy sản Việt Nam không an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng. Nhiều lô hàng phải bị tiêu hủy, gây thiệt hại lớn cho doanh nghiệp chế biến và người nuôi, làm giảm uy tín hàng thủy sản Việt Nam ở thị trường thế giới.

Nhằm cập nhật và nâng cấp khung khổ quy định về dư lượng kháng sinh và hóa chất hợp pháp của Việt Nam, các chuyên gia của Dự án EU-MUTRAP đã hỗ trợ Trung tâm Chuyển giao công nghệ và dịch vụ thủy sản Việt Nam (Hội Nghề cá Việt Nam) hoàn thành nghiên cứu với các nội dung sau:

- Danh mục các hóa chất, kháng sinh cấm và danh mục hóa chất, kháng sinh được phép sử dụng theo quy định của Codex, EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản và Hàn Quốc

- Quá trình xây dựng và ban hành danh mục hóa chất, kháng sinh cấm và hạn chế sử dụng trong nuôi và sản phẩm thủy sản ở Việt Nam.

- Quá trình sản xuất, phân phối và sử dụng hóa chất, kháng sinh trong nuôi, thu hoạch và chế biến thủy sản ở Việt Nam

Toàn văn báo cáo nghiên cứu có thể tải về từ trang Web của Dự án ([www.mutrap.org.vn](http://www.mutrap.org.vn)).



## Chính sách của EU về chứng nhận thủy sản và đề xuất các giải pháp hỗ trợ áp dụng chứng nhận tại Việt Nam (Báo cáo nghiên cứu)

Với sự hỗ trợ của Dự án EU-MUTRAP, các chuyên gia trong nước và chuyên gia EU đã thực hiện nghiên cứu nhằm nâng cao hiểu biết của các nhà sản xuất và quản lý địa phương về yêu cầu chứng nhận đối với thủy hải sản xuất khẩu sang thị trường EU.

Nghiên cứu tập trung vào hệ thống tiêu chuẩn tự nguyện và ý

nghĩa của việc tiếp cận thị trường, nội dung và tính tương thích đối với Việt Nam. Các tiêu chuẩn phù hợp nhất được giải thích và gắn với thực tiễn của Việt Nam.

Kết quả nghiên cứu tại một số tỉnh miền Bắc, miền Trung và miền Nam cho thấy có những khác biệt về cơ cấu ngành tại các vùng miền khác nhau, cũng như về cách thức

áp dụng các tiêu chuẩn tự nguyện và quy định của cơ quan quản lý tại mỗi địa phương.

Toàn văn báo cáo nghiên cứu có thể tải về từ trang Web của Dự án ([www.mutrap.org.vn](http://www.mutrap.org.vn)).





# BẢN TIN THƯƠNG MẠI CỦA ỦY BAN CHÂU ÂU

Xem chi tiết tại trang Web của Ủy ban châu Âu (<http://ec.europa.eu/trade>)

## **WTO hoan nghênh cam kết của EU với WTO và lời kêu gọi chống chủ nghĩa bảo hộ**

(Brussels, 5/7/2017) Trong một báo cáo đánh giá của WTO về chính sách thương mại của EU, WTO đánh giá cao vai trò trọng yếu của EU trong tổ chức này. Báo cáo làm nổi bật sự mở cửa đáng kể của EU trong thời điểm đầy thách thức và bất ổn về địa lý - chính trị. Các nước thành viên WTO sẽ thảo luận về báo cáo vào ngày 5 và ngày 7 tháng 7 tại Geneva.

## **Liên Hiệp Quốc nhất trí khởi động cải cách đa phương về giải quyết tranh chấp đầu tư**

(Brussels, 10/7/2017) Ủy ban Luật Thương mại quốc tế của Liên Hiệp Quốc (UNCITRAL) đã nhất trí rằng những công việc sắp tới nên được tiến hành trong một diễn đàn cải cách đa phương về giải quyết tranh chấp đầu tư. Đây là yêu cầu của một số nước, bao gồm EU và các quốc gia thành viên, nhằm xem xét lại vấn đề này. UNCITRAL cởi mở với mọi thành viên của Liên Hiệp Quốc và các nhà quan sát,

đồng thời sẽ làm việc một cách toàn diện và minh bạch về giải quyết tranh chấp đầu tư.

## **Ủy ban châu Âu tranh luận về Thương mại và Phát triển bền vững trong các hiệp định thương mại của EU**

(Brussels, 11/7/2017) Ủy ban châu Âu công bố tài liệu không chính thức về Thương mại và Phát triển bền vững (TSD) trong các hiệp định thương mại của EU. Tài liệu này công bố sau một báo cáo gần đây trình bày quan điểm của Ủy ban châu Âu về việc phát huy những ưu thế của toàn cầu hóa. Báo cáo nhấn mạnh cam kết của EU về các sắc lệnh công bằng, mang tính quốc tế, đúng luật, dựa trên các tiêu chuẩn cao, sự hợp tác và củng cố các tổ chức đa phương.

## **Ủy ban châu Âu và Trung tâm thương mại quốc tế (ITC) đưa ra lời kêu gọi đóng góp cho Giải thưởng Thương mại Công bằng và Trách nhiệm**

(Brussels, 14/8/2017) Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), thay

mặt Ủy ban châu Âu, ra mắt Giải thưởng "Các thành phố vì Thương mại Công bằng và Trách nhiệm của EU" lần thứ nhất.

Dự án này nhằm đáp ứng chiến lược đầu tư "Thương mại cho Tất cả" của Ủy ban châu Âu, kêu gọi một chương trình thương mại dựa trên các giá trị. Thông qua việc xúc tiến các chương trình thương mại công bằng và trách nhiệm, chiến lược này hướng đến mở ra các thêm các cơ hội thương mại bền vững đối với các nhà sản xuất cỡ nhỏ ở các nước thứ ba.

# NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

## Xuất khẩu rau quả của Việt Nam vào thị trường Eu

Rau quả tươi đang là mặt hàng xuất khẩu mang về giá trị lớn cho Việt Nam những năm gần đây với kim ngạch vài tỷ USD. Ngoài những thị trường xuất khẩu lớn như Hoa Kỳ, Australia, Nhật Bản... thì Liên minh châu Âu (EU) cũng được đánh giá là một thị trường tiềm năng, giúp nâng cao kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian tới.

Không chỉ xuất khẩu tốt tại các thị trường Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Liên minh châu Âu (EU) đang là một thị trường lớn và tiềm năng cho xuất khẩu rau quả của Việt Nam, với kim ngạch xuất khẩu năm 2016 đạt gần 94 triệu USD, tăng 22,1% so với năm 2015.

Tuy vậy, EU là một thị trường khó tính và để đạt chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm khi xuất khẩu vào EU, các doanh nghiệp Việt Nam cần có sự chuẩn bị kỹ càng nguồn nguyên liệu và tuân thủ các quy trình kiểm soát chất lượng khắt khe giống như khi xuất khẩu vào thị trường Mỹ, Nhật, Hàn Quốc.

Một trở ngại khác cho trái cây Việt Nam là các nhà xuất khẩu rau quả tươi phải đối mặt với việc duy trì chất lượng đến những thị trường xa xôi này. Lưu ý thêm, người tiêu dùng ở châu Âu yêu cầu nhà cung cấp phải có các bảo đảm đối với sản phẩm, đơn cử như yêu cầu thực hiện hệ thống quản lý an toàn thực phẩm dựa trên Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP)

Hơn nữa, chương trình chứng nhận an toàn thực phẩm được yêu cầu nhiều nhất là GLOBALGAP, đây là tiêu chuẩn trước khi xuất hàng ra khỏi trang trại bao gồm toàn bộ quy trình sản xuất nông nghiệp trước khi cây trồng nằm trong đất đến sản phẩm chưa chế biến.

Đặc biệt, rau quả xuất khẩu vào EU phải tránh hết các sinh vật gây hại cho thực vật và các sản phẩm thực vật ở EU. Trong trường hợp cần có giấy chứng nhận kiểm dịch để được nhập khẩu vào EU, doanh nghiệp nên nộp hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận này tại Tổ chức Bảo

vệ thực vật quốc gia (NPPO) và hỏi nhà nhập khẩu EU về các quy định cụ thể. Các nhà cung cấp của Việt Nam cần lưu ý đến các thông tin cho thị trường này, trong đó đặc biệt lưu ý việc cung cấp thông tin về vùng sản xuất, bản đồ quy hoạch và thông tin về phương pháp trồng trọt, ngày thu hoạch, đóng gói...

Các cơ quan chức năng sớm quy hoạch và phát triển các vùng sản xuất tập trung phục vụ cho các sản phẩm chủ lực phục vụ xuất khẩu cũng như có chính sách đầu tư cho công nghệ xử lý kiểm dịch thực vật và công nghệ bảo quản, chế biến sâu đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu.